

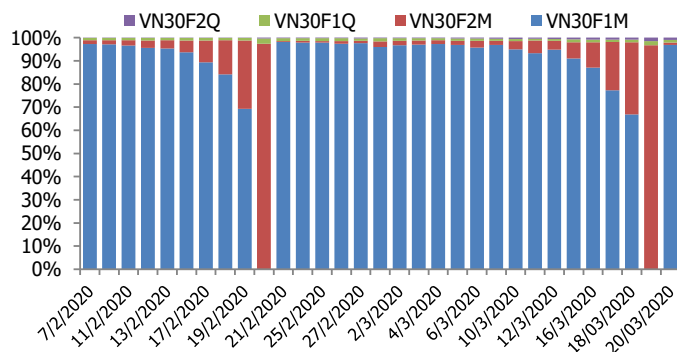
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2004</b>	16/4/2020	25	672.10	16,860
<b>VN30F2005</b>	21/5/2020	60	668.40	191
<b>VN30F2006</b>	18/6/2020	88	667.50	185
<b>VN30F2009</b>	17/9/2020	179	669.10	180

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



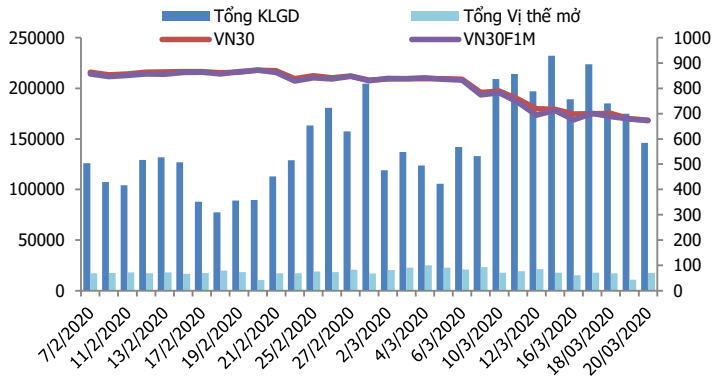
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra với tâm điểm là hoạt động cơ cấu danh mục của 2 quỹ VNM ETF, FTSE Vietnam ETF và thị trường đã có biến động khá mạnh. Bộ 3 VIC, VHM, VRE đồng loạt giảm sàn đã tác động tiêu cực tới Index. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 16,21 điểm (2,23%) xuống 709,73 điểm; VN30-Index giảm 0,86% xuống 673,70 điểm. Thanh khoản thị trường ở mức trung bình với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoản 3.600 tỷ đồng. Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng gần 1.000 tỷ đồng trên toàn thị trường, trong đó có phần đóng góp không nhỏ từ các quỹ ETFs.
- Thị trường HĐTL phục hồi nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần với các hợp đồng ghi nhận mức tăng từ 3,5 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,85 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều được hiệu chỉnh đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện chỉ còn thấp hơn 1,6 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Về cơ bản, tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa ổn định khi thị trường đang ở giai đoạn dao động mạnh, những phiên tăng/giảm mạnh có thể đan xen trong giai đoạn này. Do vậy, hoạt động trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Vị thế Short vẫn được ưu tiên mở ra trong các nhịp hồi với mức thanh khoản yếu.
- Sau phiên giao dịch hôm nay, nhịp hồi phục kỹ thuật nhiều khả năng xảy ra nhưng chưa thể khẳng định xu hướng giảm ngắn hạn của chỉ số đã kết thúc. Áp lực bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài vẫn rất lớn cùng với tình hình khó dự đoán từ dịch Virus 2019 – nCov, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm kém tích cực đối với thị trường trong ngắn hạn. Do vậy, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở lại vị thế Short khi thị trường hồi phục và suy yếu trở lại, lưu ý vùng kháng cự mạnh quanh 683-690 điểm của hợp đồng tương lai VN30F2004.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Thị trường đang ở giai đoạn dao động mạnh, những phiên tăng/giảm mạnh có thể đan xen. Do vậy, hoạt động trading vẫn được ưu tiên trong những phiên tới. Vùng kháng cự ngắn hạn của chỉ số tại 687-691 điểm và vùng hỗ trợ 660-665 điểm
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Nhà đầu tư có thể cân nhắc mở lại vị thế Short khi thị trường lên cao và suy yếu trở lại, lưu ý vùng kháng cự mạnh quanh 687-691 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Hạn chế giao dịch spread khi chênh lệch giá các hợp đồng chưa có xu hướng rõ ràng.

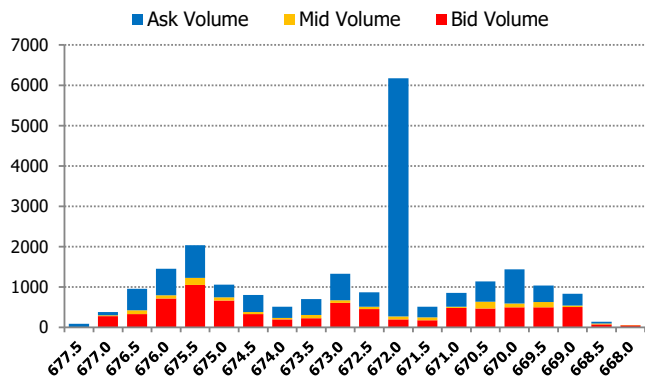
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2004	672.1	0.76	145,359	4.1	16,860	
VN30F2005	668.4	-1.58	496	-98.6	191	-98.2
VN30F2006	667.5	0.53	153	135.4	185	-7.5
VN30F2009	669.1	1.21	91	51.7	180	10.4
<b>Tổng</b>			146,099	-16.5	17,416	59.2

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường HĐTL phục hồi nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần với các hợp đồng ghi nhận mức tăng từ 3,5 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,85 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều được hiệu chỉnh đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 174.986 hợp đồng giảm 5,38%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 4 với 139.677 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2004 là 673,59 điểm (cao hơn 1,49 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2005 là 676,61 điểm (8,21 điểm), VN30F2006 là 683,45 điểm (+15,95 điểm) và VN30F2009 là 693,45 điểm (+24,35 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>665-668</b>	<b>660-665</b>	<b>640-650</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>678-682</b>	<b>687-691</b>	<b>716-722</b>

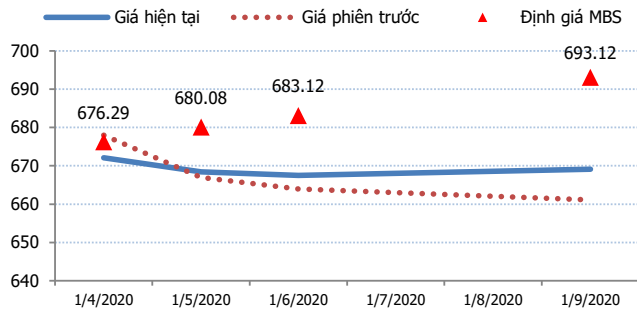
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.7	-11.00	7.3	-5.24
VN30F1Q - VN30F1M	-4.6	-14.00	9.4	-6.68
VN30F1Q - VN30F2M	-0.9	-3.00	2.1	-1.44
VN30F2Q - VN30F1M	-3	-16.90	13.9	-6.08
VN30F2Q - VN30F2M	0.7	-5.90	6.6	-0.84
VN30F2Q - VN30F1Q	1.6	-2.90	4.5	0.6

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



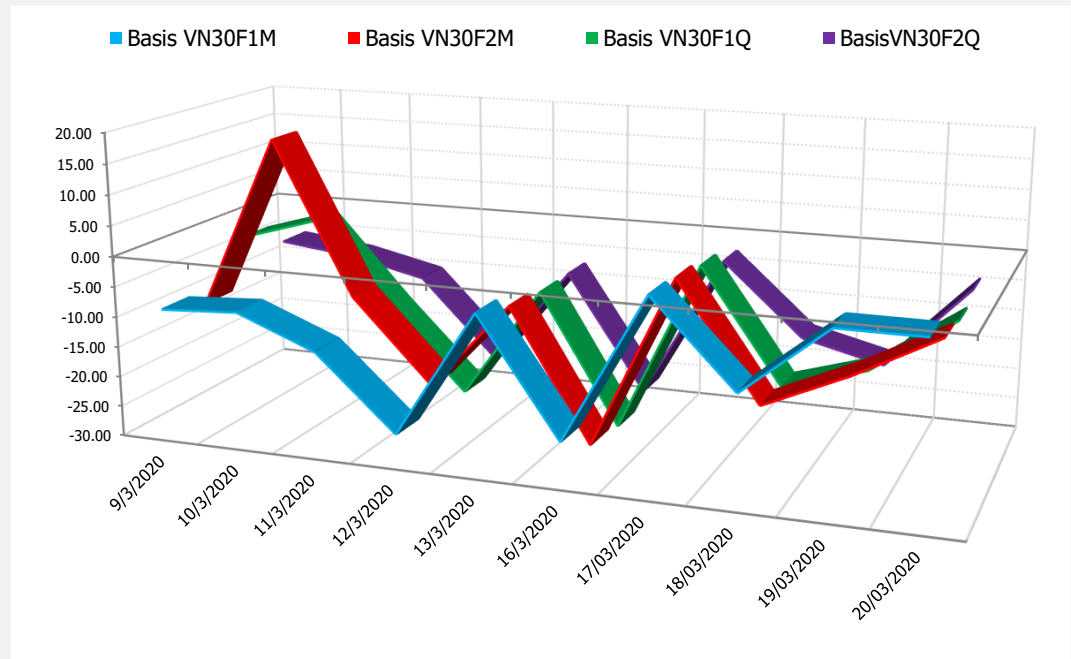
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Thị trường HĐTL phục hồi nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần với các hợp đồng ghi nhận mức tăng từ 3,5 đến 8 điểm, trong khi đó chỉ số cơ sở VN30 giảm 5,85 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng đều được hiệu chỉnh đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2004 hiện chỉ còn thấp hơn 1,6 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng VN30F2009 hiện đang ở mức -4,6 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai còn lại trên thị trường thay đổi không đáng kể so với phiên giao dịch ngày hôm qua, hiện nằm trong khoảng từ -4,6 điểm đến +1,6 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên những mức biến động này khó tạo cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Do đó, nhà đầu tư nên theo dõi diễn biến các hợp đồng, hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

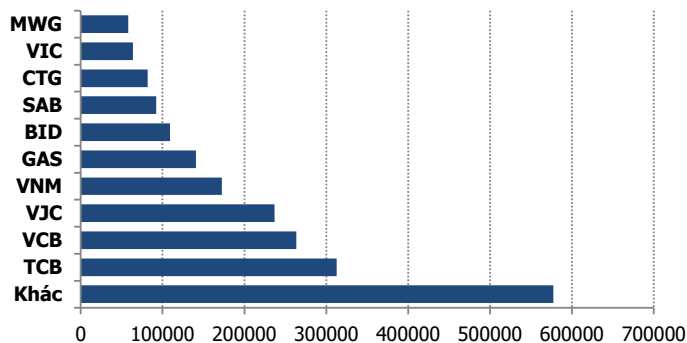
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



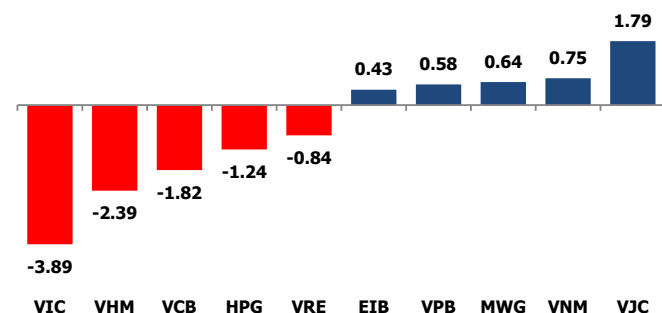
**THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#N/A	#N/A
Thay đổi	#N/A	#N/A
%Chg	#N/A	#N/A
YTD	#N/A	#N/A
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#N/A	#N/A
P/E	#N/A	#N/A
P/B	#N/A	#N/A

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra với tâm điểm là hoạt động cơ cấu danh mục của 2 quỹ VNM ETF, FTSE Vietnam ETF và thị trường đã có biến động khá mạnh. Bộ 3 VIC, VHM, VRE đồng loạt giảm sàn đã tác động tiêu cực tới Index. Ở chiều ngược lại, VJC bắt ngờ tăng 5.000 đồng; Bộ đôi bán lẻ PNJ, MWG cũng hồi phục sau chuỗi phiên giảm sâu. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 5,85 điểm (-0,86%) xuống 673,70 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 12 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 90,72 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.593 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 1.000 tỷ đồng và đây cũng là phiên bán ròng kỷ lục của khối ngoại trong vòng nhiều năm qua. Áp lực bán có một phần đóng góp từ các quỹ ETFs (VNM ETF, FTSE Vietnam ETF) khi thực hiện cơ cấu danh mục. Lực bán của khối ngoại tập trung vào các Bluechips như HPG (191,60 tỷ đồng), VCB (137,16 tỷ đồng), MSN (81 tỷ đồng)

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dow Jones	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
S&P500	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Nikkei 225	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Shanghai	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
DAX	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Vàng	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A
Dầu WTI	#N/A	#N/A	#N/A	#N/A

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 23/03/2020</b>			
Úc- PMI sản xuất	50.20		
Úc- PMI dịch vụ	49.00		
<b>Thứ Ba - 24/03/2020</b>			
Nhật- PMI dịch vụ	46.80		
Đức- PMI sản xuất	48.00	38.90	
<b>Thứ Tư - 25/03/2020</b>			
Anh- CPI	1.80%	1.70%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	1.954M		
<b>Thứ Năm - 26/03/2020</b>			
Anh- Doanh số bán lẻ	0.9%	0.7%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall giảm 4% vào phiên ngày thứ Sáu và có tuần tệ nhất từ năm 2008. Dow Jones giảm 913,21 điểm, tương đương 4,55%, xuống 19.173,98 điểm. S&P 500 giảm 104,47 điểm, tương đương 4,34%, xuống 2.304,92 điểm. Nasdaq giảm 271,06 điểm, tương đương 3,79%, xuống 6.879,52 điểm. Chốt tuần, Dow Jones giảm 17,3%, S&P 500 giảm 14,98%, Nasdaq giảm 12,64%.
- Giá dầu giảm, dầu WTI có tuần tệ nhất gần 30 năm. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,49 USD, tương đương 5,2%, xuống 26,98 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 2,69 USD, tương đương 10,7%, xuống 22,53 USD/thùng. Đây là tuần giảm thứ 4 của cả hai loại dầu với Brent mất 20%, WTI mất 29%, giảm sâu nhất kể từ chiến tranh vùng Vịnh năm 1991.
- Giá vàng ngày 20/3 tăng 3% nhờ ngân hàng trung ương các nước tung hàng loạt biện pháp tài chính và tiền tệ để kích thích kinh tế, giảm bớt nhu cầu nắm giữ tiền mặt của nhà đầu tư. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 27,4 USD lên 1.498,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,4% lên 1,484,6 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, VIC, VHM và VCB là những tác nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm. Trong đó, riêng VIC lấy đi 3,64 điểm của VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.06	90,000	-1.78	5.67%	211.697	0.75	18.09	6.27
TCB	Banks	7.99	17,350	0.76	8.31%	108.074	0.31	58.20	3.97
VIC	Real Estate Investment & Services	7.69	82,500	1.67	11.08%	75.2	-3.89	6.86	1.09
VPB	Banks	7.27	21,050	-0.22	9.76%	116.174	0.58	6.73	1.37
HPG	General Industrials	6.24	18,600	-1.04	9.75%	235.825	-1.24	7.54	1.15
VJC	Travel & Leisure	5.46	103,000	0.00	7.46%	93.006	1.79	13.61	4.49
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.24	47,700	0.00	7.45%	47.494	0.00	10.25	3.90
VHM	Real Estate Investment & Services	4.82	63,800	0.10	10.62%	136.992	-2.39	10.40	2.34
MSN	Financial Services	4.66	49,200	0.88	13.29%	191.479	0.00	4.92	1.05
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.60	77,200	-0.20	7.42%	181.458	0.64	11.05	1.73
MBB	Banks	4.52	16,000	-2.83	13.61%	276.69	-0.19	9.13	2.88
VCB	Banks	3.69	61,500	-0.98	9.45%	126.615	-1.82	13.46	3.24
STB	Banks	3.58	9,800	4.52	13.69%	161	0.12	6.74	0.72
NVL	Real Estate Investment & Services	3.43	51,000	0.38	3.52%	18.621	0.00	14.92	2.31
EIB	Banks	3.37	15,950	-1.80	7.07%	13.592	0.43	31.72	1.28
HDB	Banks	2.85	20,900	0.88	10.35%	73.109	0.00	7.94	1.44
PNJ	General Retailers	2.01	55,000	-3.45	5.56%	92.671	0.15	11.49	3.03
SAB	Beverages	1.80	126,000	-0.41	10.87%	7.917	-0.10	19.55	5.16
VRE	General Retailers	1.70	20,400	0.00	7.76%	109.146	-0.84	23.43	1.98
CTG	Banks	1.34	19,800	0.69	10.34%	222.24	-0.14	8.64	1.06
GAS	Oil & Gas Producers	1.12	57,900	-4.63	7.47%	81.061	0.34	16.59	2.13
BID	Banks	1.08	33,100	-4.04	5.79%	54.473	-0.07	9.68	2.40
REE	Industrial Engineering	1.03	29,800	0.71	9.33%	36.561	0.00	5.33	0.84
PLX	#N/A	0.88	40,600	-6.74	5.97%	46.033	0.07	36.18	1.30
SSI	Financial Services	0.87	13,850	6.08	13.96%	36.41	0.06	10.85	0.85
POW	#N/A	0.80	8,460	-1.85	8.27%	58.53	-0.01	7.52	0.70
SBT	Food Producers	0.79	14,700	-4.99	7.34%	30.105	-0.09	10.43	1.96
BVH	Financial Services	0.47	34,700	-4.71	6.33%	30.574	-0.22	21.41	1.81
CTD	Construction & Materials	0.37	53,800	-2.84	6.87%	14.012	0.04	5.56	0.51
ROS	Construction & Materials	0.27	5,240	-5.86	7.44%	30.053	-0.14	16.88	0.50

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>